

**BẢNG NIÊM YẾT LÃI SUẤT
CHO VAY PHỤC VỤ NHU CẦU CHĂM SÓC SỨC KHỎE VÀ THẨM MỸ TẠI ĐIỂM
GIỚI THIỆU DỊCH VỤ**

Ngày cập nhật: 12/10/2022

STT	Lãi suất (%/năm)	Lãi suất quá hạn trong trường hợp khoản nợ vay không có lãi	Kỳ hạn (tháng)	Đối tượng áp dụng (**)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Lãi suất 1 giai đoạn				
1	21.7783%	150% lãi suất	6; 9; 12; 15; 18; 20; 24; 30; 36	Khách hàng có chứng từ chứng minh thu nhập
2	25.9150%	N/A	6; 9; 12; 15; 18; 20; 24; 30; 36	
3	29.1600%	N/A	6; 9; 12; 15; 18; 20; 24; 30; 36	
4	30.0516%	150% lãi suất	6; 9; 12; 15; 18; 20; 24; 30; 36	
5	31.2000%	N/A	6; 9; 12; 15; 18; 20; 24; 30; 36	Khách hàng thường, theo điều kiện của JIVF
6	34.0668%	N/A	6; 9; 12; 15; 18; 20; 24; 30; 36	
7	39.2760%	N/A	6; 9; 12; 15; 18; 20; 24; 30; 36	
Lãi suất 2 giai đoạn				
1	28.4400%	150% lãi suất	6; 9	Khách hàng thường, theo điều kiện của JIVF
2	30.0516%	N/A	12; 15; 18; 20; 24; 30; 36	
3	30.0516%	N/A	15; 18; 20; 24; 30; 36	

Cột (2) Lãi suất được tính theo phương pháp dư nợ giảm dần, trên cơ sở 1 năm là 365 ngày

Cột (3) = 150% x Cột (2)

Cột (5) Tùy từng trường hợp, lãi suất có thể được áp dụng khác nhau đối với cùng 1 đối tượng áp dụng và phụ thuộc vào điều kiện vay hoặc chương trình ưu đãi (nếu có) được JIVF thông báo. Khách hàng cần liên hệ với Nhân viên tư vấn để được tư vấn thêm về Lãi suất áp dụng và Đối tượng áp dụng cụ thể.